

Số: 103/2021/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2021/TLST-DS ngày 07/5/2021 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

*Xét thấy:* Ngày 10 tháng 11 năm 2021, anh Võ Trần D – Đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn ông Phan Văn H (đồng thời là người giám hộ của đồng nguyên đơn ông Phan Văn R), bà Nguyễn Thị B, anh Phan Văn K, chị Phan Thị Đ, chị Phan Thị S có đơn rút toàn bộ đơn khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật.

Đồng thời, nguyên đơn chị Phan Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do và không có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 141/2021/TLST-DS ngày 07/5/2021 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

- *Nguyên đơn:* 1. Ông Phan Văn H, sinh năm 1963;

2. Ông Phan Văn R, sinh năm 1957 (mất năng lực hành vi dân sự); Người giám hộ: Ông Phan Văn H, sinh năm 1963;

Cùng địa chỉ: số 042/TT2, ấp T, xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

3. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963;

4. Anh Phan Văn K, sinh năm 1983;

5. Chị Phan Thị Đ, sinh năm 1986;

6. Chị Phan Thị H, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: số 042/TT2, ấp T, xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

7. Chị Phan Thị S, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn ông H, bà B, anh K, chị Đ, chị S: Anh Võ Trần D, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.*

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954;

Địa chỉ: số nhà 097/TT3, ấp T, xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

- Hoàn trả cho ông Phan Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000463 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000464 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho ông Phan Văn R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000465 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho anh Phan Văn K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000466 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho chị Phan Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000467 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho chị Phan Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000469 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Phan Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000468 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho các nguyên đơn đơn khởi kiện và toàn bộ tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Long**